

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên sáng kiến: Biện pháp tạo môi trường tâm lý tích cực giúp xây dựng lớp học hạnh phúc cho trẻ 5-6 tuổi

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Giáo dục mầm non

3. Thời gian áp dụng hoặc áp dụng thử của sáng kiến: Từ tháng 9/2025 đến tháng 05/2026

4. Tác giả:

Họ và tên: Phạm Thị Hằng

Ngày, tháng, năm sinh: 20/8/1989

Chức vụ, đơn vị công tác: Giáo viên - Trường mầm non Thanh Hải

Điện thoại: 0369657359

5. Đồng tác giả (nếu có): Không có

6. Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến: 100%

B. PHẦN MỞ ĐẦU

1. Bối cảnh của sáng kiến.

Mầm non là bậc học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc đặt nền móng cho sự hình thành tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ và nhân cách ban đầu của trẻ. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: “Trẻ em như búp trên cành; biết ăn, ngủ, biết học hành là ngoan.” Và Người cũng nhiều lần nhấn mạnh rằng: “Trẻ em là tương lai của đất nước.” Điều đó khẳng định chăm lo cho trẻ nhỏ chính là chăm lo cho sự phát triển bền vững của xã hội.

Một đứa trẻ lớn lên trong môi trường yêu thương, an toàn và hạnh phúc sẽ góp phần tạo nên gia đình hạnh phúc – cộng đồng hạnh phúc – xã hội hạnh phúc. Vì vậy, giáo dục mầm non trong giai đoạn đổi mới hiện nay đặc biệt đề cao quan điểm “Lấy trẻ làm trung tâm”. Năm học 2025-2026 với thực hiện chủ đề chung cho năm học của ngành Giáo dục & Đào tạo Việt Nam là "Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển" thể hiện quyết tâm đổi mới toàn diện, ứng dụng công nghệ, nâng cao chất lượng giáo dục, và thực hiện các mục tiêu chiến lược trong kỷ nguyên mới. Và đối với giáo dục mầm non, chủ đề "Xây dựng trường học hạnh phúc, Cô giáo như Mẹ hiền", là một mục tiêu dài hạn, xuyên suốt trong chiến lược đổi mới giáo dục. Tập trung vào tình yêu thương, đạo đức nghề nghiệp, môi trường xanh - an toàn - thân thiện, và phát triển toàn diện cho trẻ. Điều này đặt ra yêu cầu mới đối với giáo viên mầm non: Không chỉ truyền thụ kiến thức, mà còn phải kiến tạo một môi trường tâm lý yêu thương, tôn trọng, cởi mở, nơi mỗi trẻ được khích lệ bộc lộ suy nghĩ, được lắng nghe và được là chính mình. Đây chính là nền tảng quan trọng của một lớp học hạnh phúc.

Thực tiễn nghiên cứu tâm lý học phát triển cũng chỉ ra rằng trẻ 5–6 tuổi là giai đoạn có độ nhạy cảm, cảm xúc cao, dễ bị tác động bởi thái độ, giọng nói, cách ứng xử của người lớn và không khí chung trong lớp học. Đây đồng thời là thời điểm chuyển tiếp quan trọng trước khi trẻ bước vào lớp Một – nơi đòi hỏi trẻ phải có khả năng hợp tác, tự tin giao tiếp, điều chỉnh cảm xúc, có trách nhiệm và biết tự lập. Nếu môi trường giáo dục chưa đáp ứng được nhu cầu tâm lý của trẻ, các biểu hiện tiêu cực có thể xuất hiện như: Rụt rè, ngại giao tiếp, thiếu tự tin, dễ nổi nóng, khó kiểm soát cảm xúc, thụ động hoặc lúng túng khi tham gia hoạt động học tập và vui chơi. Những biểu hiện này không chỉ ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện của trẻ ở thời điểm hiện tại mà còn để lại tác động lâu dài đối với nhân cách, kỹ năng xã hội và chất lượng học tập ở các cấp học tiếp theo.

Vì vậy, xây dựng một môi trường tâm lý tích cực trong lớp học mầm non là yêu cầu cấp thiết và có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển bền vững của trẻ.

2. Lý do chọn sáng kiến.

1. Lý do chọn đề tài

Trong bối cảnh xã hội phát triển mạnh mẽ, áp lực cuộc sống, công việc và giáo dục ngày càng tăng, nhu cầu về một môi trường sống và học tập hạnh phúc được quan tâm hơn bao giờ hết. “Lớp học hạnh phúc” được xem là nền tảng để học sinh phát triển toàn diện cả về thể chất, tinh thần và nhân cách.

Là giáo viên mầm non, tôi luôn mong muốn mỗi ngày đến trường đến lớp của trẻ đều tràn ngập niềm vui, sự thoải mái và cảm giác an toàn. Một lớp học hạnh phúc theo quan điểm của tôi không phải là điều gì xa vời, mà chính là nơi mà trẻ, giáo viên và cha mẹ trẻ đều cảm thấy vui vẻ, trân trọng và ý nghĩa trong từng khoảnh khắc. Đó là nơi không có bạo lực, không có lời nói làm tổn thương tinh thần trẻ; nơi thầy cô và học sinh sống trong yêu thương – sẻ chia – thấu hiểu; và mỗi ngày đến trường thực sự là một ngày hạnh phúc.

Trẻ mầm non, đặc biệt là giai đoạn 5–6 tuổi, là lứa tuổi rất nhạy cảm về cảm xúc và dễ bị tác động bởi không khí lớp học, thái độ của giáo viên và cách tổ chức các hoạt động. Nhiều nghiên cứu chỉ ra rằng, phần lớn những hành vi, cảm xúc và nhân cách đầu tiên của trẻ chịu ảnh hưởng trực tiếp từ môi trường giáo dục mà trẻ được trải nghiệm trong 6 năm đầu đời.

Từ thực tế giảng dạy lớp mẫu giáo 5-6 tuổi tôi nhận thấy vẫn còn một số hạn chế: một số trẻ rụt rè, ngại giao tiếp; một số trẻ dễ nổi nóng hoặc gặp khó khăn trong kiểm soát cảm xúc; môi trường giao tiếp tích cực đôi lúc chưa được duy trì ổn định. Những vấn đề này nếu không được can thiệp kịp thời sẽ ảnh hưởng đến sự tự tin, khả năng hòa nhập và quá trình học tập của trẻ.

Chính vì vậy, tôi lựa chọn thực hiện sáng kiến **“Biện pháp tạo môi trường tâm lý tích cực giúp xây dựng lớp học hạnh phúc cho trẻ 5-6 tuổi”** nhằm góp phần cải thiện chất lượng môi trường tâm lý trong lớp học, tạo cho trẻ cảm giác an toàn, được yêu thương, được tôn trọng, hỗ trợ trẻ phát triển kỹ năng cảm xúc – xã hội. Đồng thời giúp giáo viên có thêm biện pháp thực tiễn trong xây dựng lớp học hạnh phúc.

3. Phạm vi và đối tượng của sáng kiến

3.1. Phạm vi của sáng kiến

- Nhằm tìm ra một số giải pháp giúp trẻ 5-6 tuổi có hứng thú khi tham gia các hoạt động và cảm thấy hạnh phúc khi đến lớp.

- Khắc phục những hạn chế trong việc tạo môi trường tâm lý tích cực xây dựng lớp học hạnh phúc cho trẻ. Giúp giáo viên có một số kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ.

- Biện pháp lần đầu được áp dụng đối với trẻ 5-6 tuổi trường Mầm non Thanh Hải. Chưa được dùng để xét duyệt thành tích khen thưởng cá nhân trước đó, chưa có

người nghiên cứu, triển khai.

3.2. Đối tượng của sáng kiến

- Trẻ mẫu giáo 5- 6 tuổi – Trường Mầm non Thanh Hải

4. Mục đích của sáng kiến

- Nhằm đưa ra những giải pháp hiệu quả nhất, nâng cao chất lượng tạo môi trường tâm lý tích cực giúp xây dựng lớp học hạnh phúc cho trẻ 5-6 tuổi.

- Xây dựng môi trường lớp học thân thiện, an toàn về cảm xúc, giúp trẻ cảm thấy được yêu thương, tôn trọng và tự tin tham gia các hoạt động học tập – vui chơi. Hình thành các kỹ năng xã hội cơ bản: chia sẻ, hợp tác, giải quyết xung đột, đồng cảm với bạn bè. Rèn luyện khả năng tự điều chỉnh cảm xúc, tăng khả năng tự tin và chủ động tham gia các hoạt động học tập và vui chơi.

- Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho bản thân, đồng nghiệp. Giúp giáo viên xây dựng các phương pháp quản lý lớp học mềm dẻo, tích cực, hướng tới sự phát triển của từng trẻ. Giảm áp lực công việc, tạo sự tự tin, bình tĩnh và niềm vui khi giảng dạy.

- Xây dựng mối quan hệ tin cậy và đồng thuận giữa nhà trường và gia đình trong việc giáo dục và chăm sóc trẻ.

C. PHẦN NỘI DUNG

I. Thực trạng của biện pháp

1. Cơ sở lý luận

Chủ trương của Đảng và Nhà nước Việt Nam, vấn đề giáo dục luôn được nhân mạnh là quốc sách hàng đầu, là "động lực then chốt" để phát triển đất nước, lấy con người làm trung tâm, đầu tư vào giáo dục là đầu tư cho phát triển bền vững, với mục tiêu xây dựng con người mới, đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển trong thời đại cách mạng số, khẳng định giáo dục có vai trò chiến lược, trung tâm trong mọi định hướng phát triển quốc gia. Chương trình Giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành cũng nhấn mạnh rằng mọi hoạt động tại cơ sở GDMN phải hướng tới việc tạo lập bầu không khí tâm lý tích cực, giúp trẻ tự tin bộc lộ cảm xúc, phát huy khả năng hợp tác và hình thành các phẩm chất xã hội đầu đời. “Trường học hạnh phúc” được triển khai những năm gần đây càng khẳng định rõ hơn định hướng xây dựng môi trường giáo dục giàu yêu thương, tôn trọng và khích lệ. Nhiều nghiên cứu của các tổ chức giáo dục uy tín như Hiệp hội Tâm lý học Hoa Kỳ cũng chỉ ra rằng trẻ được sống trong môi trường tích cực sẽ có khả năng thích nghi tốt hơn, biết điều chỉnh cảm xúc, ít hành vi tiêu cực và có động lực học tập mạnh mẽ hơn.

Từ những lý luận và thành tựu nêu trên có thể khẳng định: Việc xây dựng môi trường tâm lý tích cực trong lớp học mầm non là yêu cầu tất yếu, phù hợp xu hướng

phát triển giáo dục hiện đại. Đặc biệt đối với trẻ 5–6 tuổi – lứa tuổi chuẩn bị bước vào lớp Một, môi trường tâm lý tích cực không chỉ đảm bảo trẻ đến trường trong niềm vui, sự an toàn và tin tưởng, mà còn góp phần trang bị cho trẻ những kỹ năng cảm xúc – xã hội quan trọng, tạo nền tảng vững chắc cho các cấp học tiếp theo.

2. Cơ sở thực tiễn

Năm học 2025–2026, tôi được giao nhiệm vụ chủ nhiệm lớp Mẫu giáo lớn B5, với tổng số 31 trẻ (18 trẻ nam, 13 trẻ nữ). Đa số trẻ ngoan ngoãn, hòa đồng, bước đầu hình thành kỹ năng giao tiếp và hợp tác trong hoạt động hàng ngày. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại một số vấn đề mang tính đặc thù của lứa tuổi một số trẻ còn rụt rè, khó bộc lộ cảm xúc và ngại chia sẻ trước tập thể. Một số trẻ dễ xúc động, dễ xảy ra xung đột khi vui chơi cùng bạn. Một số trẻ gặp khó khăn trong việc kiểm soát hành vi và chưa hình thành thói quen giao tiếp tích cực. Khả năng tự tin, mạnh dạn, tinh thần hợp tác giữa các nhóm trẻ chưa thật sự đồng đều.

Những đặc điểm trên cho thấy môi trường tâm lý trong lớp học có ảnh hưởng lớn tới hành vi và cảm xúc của trẻ. Nếu giáo viên không tạo được không khí tích cực, thân thiện, trẻ sẽ dễ cảm thấy lo lắng, thiếu tự tin và khó chủ động tham gia các hoạt động. Ngược lại, khi trẻ cảm thấy an toàn – được tôn trọng – được yêu thương, trẻ sẽ phát triển tốt hơn về mặt cảm xúc – xã hội, mạnh dạn hơn trong giao tiếp và có thái độ tích cực đối với trường lớp.

Tôi đã tiến hành khảo sát. Với số trẻ được khảo sát/tổng số trẻ là: $31/31 = 100\%$

Nội dung	Số lượng trẻ	Trẻ hứng thú, tích cực.		Trẻ chưa hứng thú, tích cực.	
1. Trẻ biết thể hiện cảm xúc, bộc lộ suy nghĩ, tính cách của bản thân.	31	10	32%	21	68%
2. Trẻ chủ động tự tin giao tiếp với mọi người.	31	11	35%	20	65%
3. Trẻ tham gia các hoạt động tích cực hứng thú, yêu thích đến trường, lớp	31	15	48%	16	52%

Kết quả khảo sát trên 31/31 trẻ (đạt 100% tổng số trẻ của lớp) cho thấy mức độ hứng thú, tích cực và khả năng thể hiện cảm xúc – giao tiếp của trẻ 5–6 tuổi còn nhiều hạn chế. Cụ thể:

- Về khả năng thể hiện cảm xúc và bộc lộ suy nghĩ cá nhân: Chỉ có 10/31 trẻ (32%), còn 21/31 trẻ (68%) chưa biết hoặc chưa dám bộc lộ cảm xúc, còn rụt rè, e ngại khi thể hiện bản thân. Điều này cho thấy phần lớn trẻ thiếu sự tự tin, chưa có kỹ năng diễn đạt cảm xúc, đồng thời môi trường tương tác chưa đủ cởi mở để trẻ mạnh dạn chia sẻ

- Tỷ lệ trẻ chủ động, tự tin trong giao tiếp với mọi người: chỉ 11 trẻ (35%)

còn 20 trẻ (65%) còn nhút nhát, dè dặt, ít tham gia giao tiếp. Tỷ lệ trẻ thiếu tự tin khá cao phản ánh thực tế rằng nhiều trẻ chưa được rèn luyện kỹ năng giao tiếp, thiếu trải nghiệm tạo sự mạnh dạn.

- Tỷ lệ trẻ tham gia các hoạt động tích cực hứng thú, yêu thích đến trường, lớp: Chỉ có 15 trẻ (48%). Ngược lại, 16 trẻ (52%) chưa tích cực, thiếu hào hứng. Điều này cho thấy môi trường học tập chưa thật sự hấp dẫn.

Nhìn tổng thể đây là con số đáng lưu ý về thực trạng môi trường tâm lý trong lớp học. Từ kết quả khảo sát, có thể khẳng định rằng việc nghiên cứu và áp dụng biện pháp xây dựng môi trường tâm lý tích cực là rất cần thiết, nhằm giúp trẻ 5–6 tuổi phát triển toàn diện, tự tin hơn và hứng thú hơn trong học tập.

a) Thuận lợi:

Trường mầm non Thanh Hải nằm trên địa bàn xã Thanh Lâm – Tỉnh Ninh Bình. Các công trình xây dựng và sân vườn đảm bảo theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 3907:2011 về yêu cầu thiết kế trường mầm non.

Những năm gần đây, nhà trường luôn quan tâm đổi mới phương pháp dạy học, xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, hướng tới mô hình “Trường học hạnh phúc”. Cơ sở vật chất của trường được quan tâm đầu tư, các phòng học được trang bị tương đối đầy đủ, sân chơi rộng rãi, đảm bảo các điều kiện cơ bản cho trẻ trải nghiệm và học tập.

Đội ngũ giáo viên của trường có năng lực chuyên môn tốt, tích cực tham gia các lớp bồi dưỡng thường xuyên, có tinh thần trách nhiệm trong công việc và yêu thương học sinh.

Bản thân tôi luôn yêu nghề, mến trẻ; có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ; giao tiếp cởi mở, thân thiện với trẻ và cha mẹ trẻ, tạo cho trẻ cảm giác an toàn khi đến trường, đến lớp. Luôn mong muốn đem lại niềm vui và hạnh phúc cho các con. Có ý thức tự học, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Môi trường lớp học thường xuyên được cải tạo và làm mới theo tiêu chí xây dựng trường mầm non “Lấy trẻ làm trung tâm”

Cha mẹ trẻ còn trẻ, đa số quan tâm đến việc học tập của con, luôn ủng hộ các đề xuất của trường, lớp đề ra.

b) Khó khăn

- Về phía giáo viên: Mặc dù đã có kinh nghiệm, nhưng kỹ năng hỗ trợ cảm xúc cho trẻ còn hạn chế. Khi tổ chức hoạt động, giáo viên đôi khi tập trung vào yêu cầu nhiệm vụ hơn là quan tâm đến cảm xúc của trẻ. Việc điều chỉnh không khí lớp học, khích lệ tinh thần và xử lý các tình huống nhạy cảm chưa thật linh hoạt, ảnh hưởng đến quá trình xây dựng môi trường tâm lý tích cực.

- Về phía cha mẹ trẻ: Phần lớn cha mẹ trẻ bận rộn công việc, việc đưa đón chủ yếu do ông bà đảm nhiệm nên trao đổi giữa giáo viên và cha mẹ trẻ chưa thường xuyên. Một số cha mẹ trẻ đặt kỳ vọng cao, dễ tạo áp lực cho trẻ, đồng thời chưa hiểu rõ vai trò của việc phát triển tâm lý tích cực, gây khó khăn cho việc phối hợp giáo dục.

- Về phía trẻ: Nhiều trẻ còn thiếu tự tin, ít giao tiếp và ngại bày tỏ ý kiến. Kỹ năng hợp tác nhóm và giải quyết mâu thuẫn còn hạn chế. Trẻ chưa biết tự điều chỉnh cảm xúc, dễ buồn hoặc thất vọng mà không biết cách trấn an bản thân. Một số trẻ còn rụt rè khi tham gia hoạt động tập thể do chưa cảm nhận rõ sự an toàn tâm lý trong môi trường lớp học.

II. Nội dung sáng kiến

1. Các giải pháp mới đã tiến hành và giải quyết vấn đề

1.1. Giải pháp 1: Xây dựng môi trường đẹp, an toàn, thân thiện

Trong quá trình xây dựng “môi trường tâm lý tích cực giúp xây dựng lớp học hạnh phúc”, tôi nhận thấy rằng môi trường vật chất và môi trường tinh thần chính là yếu tố tạo nên cảm giác an toàn, thoải mái và hứng thú cho trẻ mỗi ngày đến lớp. Với trẻ 5–6 tuổi – giai đoạn có nhiều biến động về cảm xúc, sự chuyển tiếp chuẩn bị vào lớp 1 thì việc tạo ra một không gian tâm lý tích cực lại càng mang tính quyết định. Vì vậy, tôi nhận thấy bản thân tập trung triển khai biện pháp đầu tiên: tạo dựng một môi trường lớp học thân thiện, tích cực và tràn đầy yêu thương. Môi trường phù hợp giúp trẻ mạnh dạn, tự tin hơn, từ đó tham gia tích cực vào các hoạt động chăm sóc và giáo dục.

Vì vậy, trong quá trình giảng dạy, tôi luôn chủ động tìm tòi, học hỏi các hình thức và phương pháp mới để xây dựng không gian lớp học mở, kích thích tư duy sáng tạo của trẻ 5 tuổi. Tôi thiết kế môi trường lớp học theo mô hình “mở”, nghĩa là: Học liệu, đồ chơi để ở tầm với trẻ. Trẻ được tự lấy – tự cất, các góc được thay đổi theo chủ đề. Đồ dùng – đồ chơi phong phú, hỗ trợ cả học lẫn chơi.



Hình ảnh trang trí góc

- Luôn giữ vai trò “người bạn lớn” của trẻ, cùng trẻ tham gia hoạt động thay vì chỉ đứng quan sát. Điều này khiến trẻ cảm thấy được tôn trọng, gần gũi và sẵn sàng chia sẻ. Đồng thời việc phối hợp chặt chẽ với giáo viên cùng lớp để quan sát, hỗ trợ và can thiệp kịp thời, tránh để trẻ chơi tự do ngoài tầm kiểm soát. Việc có mặt của cô bên cạnh giúp trẻ cảm thấy an toàn, được chú ý, được động viên và được giao tiếp thường xuyên

Ví dụ: Ở góc bán hàng tôi nhập vai là khách mua hàng, giao tiếp tự nhiên với trẻ. “Chào cô bán hàng, hôm nay cửa hàng mình có những loại rau gì vậy? Tôi muốn mua ít rau về nấu canh cho gia đình, cô giúp tôi chọn nhé!”. Trong quá trình chơi, tôi gợi mở lời thoại để trẻ sử dụng ngôn ngữ phù hợp với vai:

+ Khuyến khích trẻ biết mời chào: “Cô ơi, cửa hàng con có rau tươi lắm!”

+ Hướng dẫn trẻ biết trả lời lịch sự, tự tin: “Cô mua mấy bó ạ? Cảm ơn cô đã mua hàng...”

Đối với những trẻ còn rụt rè, tôi đóng vai khách thân quen, nói chuyện chậm rãi, gần gũi để trẻ mạnh dạn hơn.



Hình ảnh cô cùng trẻ tham gia hoạt động

- Việc thường xuyên kiểm tra, loại bỏ đồ chơi hư hỏng, vật sắc nhọn, dụng cụ không còn an toàn. Đồng thời hướng dẫn trẻ nhận biết và không sử dụng những vật có nguy cơ gây nguy hiểm. Bên cạnh đó cần chú trọng đặc biệt đến vệ sinh trong và ngoài lớp: sàn lớp sạch, đồ dùng lau chùi thường xuyên, nhà vệ sinh sạch sẽ, gọn gàng. Môi trường sạch sẽ giúp trẻ giảm nguy cơ bệnh tật, trẻ cảm thấy thoải mái, hứng thú tham gia hoạt động

Ví dụ: Mỗi chiều, trẻ cùng cô tham gia trực nhật, lau bàn, xếp ghế, nhặt giấy vụn, cất học liệu. Hoạt động đơn giản nhưng giúp trẻ 5 tuổi rèn ý thức gọn gàng, tự lập và bảo vệ môi trường lớp.



Hình ảnh cô, trẻ lau dọn vệ sinh tủ đồ chơi

Nhờ môi trường thân thiện, mở và sạch đẹp trẻ tích cực tham gia hoạt động hơn, tự tin giao tiếp, bày tỏ ý kiến. Các hoạt động trong ngày luôn đầy ắp tiếng cười, tinh thần thoải mái

1.2. Giải pháp 2: Tạo cho trẻ sự hứng thú, vui vẻ, thoải mái thông qua các hoạt động.

Ở lứa tuổi mầm non, trẻ rất tò mò, thích khám phá và dễ bị chi phối bởi cảm xúc đặc biệt là trẻ 5 tuổi. Vì vậy, việc tổ chức các hoạt động lấy trẻ làm trung tâm, phù hợp với nhu cầu và hứng thú của trẻ có vai trò quan trọng. Khi trẻ bước vào hoạt động với tâm thế vui vẻ, an toàn và được tôn trọng, trẻ sẽ tích cực tham gia và lĩnh hội kiến thức hiệu quả hơn; ngược lại, nếu trẻ bị áp lực “phải học” thì kết quả đạt được sẽ không cao. Do đó, tạo cho trẻ cảm xúc tích cực và cơ hội được trải nghiệm, tương tác, giao lưu với cô và bạn là yêu cầu then chốt.

*** Hoạt động đón trẻ buổi sáng:** Tôi chú trọng xây dựng bầu không khí thân thiện, gần gũi nhằm nuôi dưỡng cảm xúc tích cực cho trẻ. Trước cửa lớp, trẻ được lựa chọn cách chào yêu thích thông qua “Bảng chào buổi sáng nhiều cảm xúc” như bắt tay, ôm nhẹ hoặc thực hiện động tác vui nhộn cùng cô. Việc được tự lựa chọn giúp trẻ làm chủ cảm xúc, nhanh chóng quên đi sự lưu luyến bố mẹ và bước vào lớp với tâm trạng thoải mái. Trong quá trình đón trẻ, tôi luôn giữ thái độ ân cần, tươi vui và lắng nghe trẻ chia sẻ. Khi cảm nhận được sự quan tâm chân thành, trẻ trở nên tự tin, dễ hòa nhập và sẵn sàng tham gia các hoạt động trong ngày.



Hình ảnh đón trẻ buổi sáng

* **Đối với hoạt động học:** Là một hoạt động chủ đạo trong một ngày của trẻ, thay vì bắt đầu bài theo lối truyền thống cô nêu mục đích – yêu cầu – hỏi trẻ trả lời, thì việc kết hợp trò chơi – tình huống bất ngờ – hiệu ứng hình ảnh hoặc clip ngắn được thiết kế trên Canva hoặc công cụ AI, tạo ra các tình huống hấp dẫn để lôi cuốn trẻ bước vào bài một cách tự nhiên. Phương pháp này phù hợp với đặc điểm nhận thức của trẻ mầm non: dễ hứng thú, dễ chú ý khi có yếu tố bất ngờ, chuyển động hoặc cảm xúc mạnh.

+ Ví dụ: Khi dạy trẻ Làm quen với chữ cái tôi đã đưa yếu tố trò chơi và ảo thuật vào mở đầu hoạt động học, kết hợp với hiệu ứng hình ảnh, chuyển động trên Canva, nhằm tạo ra tình huống bất ngờ nhằm tạo ra bầu không khí vui tươi, bất ngờ và tích cực, giúp trẻ cảm thấy “được chơi – được khám phá” hơn là “bị học”.

Cách thực hiện: Cô sử dụng hình ảnh chiếc mũ ảo thuật được thiết kế trên Canva với hiệu ứng chuyển động và âm thanh vui nhộn. Cô lần lượt “làm ảo thuật” cho các hình ảnh quen thuộc với trẻ xuất hiện từ chiếc mũ, sau đó cho chữ cái U và Ƴ hiện ra từng nét. Trẻ được quan sát, gọi tên, phát âm và tự khám phá chữ cái trong tâm thế thoải mái, không bị áp lực đúng – sai.



Hình ảnh trò chơi chiếc mũ ảo thuật

+ Ví dụ: Trong hoạt động tạo hình: Tôi mang đến một “Bàn triển lãm nghệ thuật mini” gồm lá cây, hạt hạt, sỏi, vỏ ốc.... Cho trẻ đoán xem hôm nay chúng ta sẽ tạo ra tác phẩm nghệ thuật gì từ những thứ rất quen thuộc này. Từ đó cô hướng trẻ vào hoạt động. Với các nguyên liệu khác nhau trẻ được thỏa sức sáng tạo theo cách riêng của mình, không bị gò bó hay áp đặt.



Hình ảnh trẻ tạo hình từ những nguyên vật liệu khác nhau

* **Hoạt động góc:** Hoạt động góc ở lớp mầm non được tổ chức với nhiều góc chơi khác nhau như: Góc phân vai, góc học tập, góc xây dựng và góc nghệ thuật... Mỗi góc chơi đều mang đặc trưng riêng, đáp ứng nhu cầu vui chơi, học tập và trải nghiệm của trẻ, đồng thời tạo môi trường thuận lợi để trẻ bộc lộ cảm xúc, rèn luyện hành vi và phát triển kỹ năng xã hội thông qua tương tác nhóm. Trong các hoạt động chơi trẻ được nhập vai những nhân vật khác nhau, biết cách thể hiện và xử lý tình huống phù hợp. Để trẻ thực sự vui thích và hạnh phúc vai trò của giáo viên giữ vai trò quyết định. Tùy vào hoàn cảnh cụ thể mà tôi nhập vai, xử lý tình huống, lựa chọn cách tác động phù hợp, không bắt ép, dập khuôn...



Hình ảnh trẻ đóng vai góc phân vai

* **Hoạt động chơi ngoài trời:** Giúp trẻ mạnh dạn tham gia hoạt động ngoài trời, Trẻ được quan sát, chơi với các đồ chơi ngoài lớp học, ra khỏi không gian lớp học cùng cô và các bạn. Đây cũng là hoạt động mang lại nhiều niềm vui, giúp trẻ hòa đồng với bạn, thỏa mãn được nhu cầu tìm hiểu, quan sát, khám phá hay vận động của trẻ. Trẻ được trải nghiệm niềm vui khi chơi cùng bạn, từ đó hình thành cảm xúc tích cực và gắn bó hơn với trường lớp.

+ Ví dụ: Hoạt động quan sát “vườn rau”. Trẻ được trực tiếp nhìn ngắm các luống rau cải, rau muống, rau mồng tơi; sờ vào lá rau, quan sát màu sắc, hình dáng và sự phát triển của cây. Tôi gợi mở bằng những câu hỏi gần gũi về đặc điểm của các loại rau “Các con nhìn xem cây rau này cao hay thấp? Lá rau có hình gì? Tròn, dài hay có răng cưa ở mép lá? Lá rau có màu xanh nhạt hay xanh đậm? Thân rau đứng thẳng hay bò sát mặt đất?...Nếu không chăm sóc thì điều gì sẽ xảy ra?”. Trẻ hào hứng trả lời, trao đổi ý kiến với bạn và mạnh dạn bày tỏ suy nghĩ của mình. Sau khi quan sát, tôi cho trẻ tham gia tưới nước, nhổ cỏ cùng cô. Trẻ cảm thấy vui khi được tự tay chăm sóc cây, biết yêu quý lao động và hình thành cảm xúc tích cực với môi trường xung quanh



Trẻ quan sát vườn rau

+ Ví dụ: Hoạt động chơi với cát và nước. Trong quá trình trẻ chơi, tôi luôn đồng hành, quan sát và đặt các câu hỏi gợi mở: “Vì sao nước chảy từ chỗ cao xuống chỗ thấp? Nếu mình đổ nhiều nước thì dòng chảy có thay đổi không? Con làm thế nào để câu được cá nhanh hơn?...” Khi trẻ gặp khó khăn hoặc xảy ra tranh giành đồ chơi, tôi nhẹ nhàng hướng dẫn trẻ chia sẻ, chờ lượt và cùng hợp tác để tiếp tục trò chơi. Tôi không áp đặt cách chơi mà tôn trọng ý tưởng của trẻ, khuyến khích trẻ trao đổi, bàn bạc và cùng nhau hoàn thành hoạt động.



Hình ảnh trẻ vui chơi góc cát và nước

* **Hoạt động ăn ngủ:** Ở bất kỳ hoạt động nào trong ngày, vai trò của giáo viên đều có ý nghĩa quyết định đối với cảm xúc và thái độ của trẻ. Đặc biệt trong các hoạt động sinh hoạt như ăn – ngủ. Đây là những yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, thể lực và sự phát triển trí tuệ của trẻ, nên tôi xác định cần tạo được một bầu không khí vui vẻ, thân thiện và an toàn trong suốt quá trình chăm sóc trẻ.

Đối với giờ ăn, tôi chủ động thay đổi cách tổ chức để trẻ cảm thấy hứng thú hơn. Trước khi ăn tôi trò chuyện về lợi ích của việc ăn đủ chất, ăn hết suất; khuyến khích trẻ nhận xét món ăn, nói về cảm nhận của mình. Tôi tạo ra không khí bữa ăn thoải mái, không ép buộc, không tạo áp lực, giúp trẻ tự tin và vui vẻ khi thưởng thức bữa ăn.

Với giờ ngủ, tôi đặc biệt chú trọng tạo cảm giác bình yên để trẻ dễ đi vào giấc ngủ. Trước giờ ngủ, tôi thường kể cho trẻ nghe một câu chuyện ngắn hoặc hát ru nhẹ nhàng. Những lời kể ấm áp, giọng hát dịu dàng giúp trẻ cảm nhận được sự gần gũi và yêu thương của cô, giống như vòng tay vỗ về của mẹ. Nhờ vậy, những trẻ khó ngủ dần ổn định hơn, cảm giác an toàn tăng lên, trẻ dễ dàng đi vào giấc ngủ sâu.



Hình ảnh giờ ăn, ngủ của trẻ

* **Thông qua hoạt động tập thể:** Trẻ tham gia các sự kiện chương trình văn nghệ mừng xuân, 20/11, ngày vui tết trung thu ,ngày quốc tế thiếu nhi, hội thi Bé với an toàn giao thông....Khi tham gia các hoạt động vui chơi giúp nuôi dưỡng tính sáng tạo và trí tưởng tượng phong phú của trẻ, bồi dưỡng sự tự tin, học thêm các giao tiếp, phát triển kỹ năng vận động, kỹ năng giải quyết vấn đề và khám phá các ý tưởng mới.

+ Ví dụ: Hoạt động trải nghiệm “Bé làm thợ may”. Tại hoạt động, trẻ được quan sát các dụng cụ quen thuộc của nghề may như thước đo, vải vụn, kim chỉ (loại an toàn), máy may mini đồ chơi. Trẻ được thực hiện các công việc như: đo vải, cắt may, là quần áo... Qua hoạt động trẻ hiểu hơn về nghề may và cảm thấy vui vẻ, hứng thú, tự tin khi tham gia hoạt động



Hình ảnh bé trải nghiệm nghề may

Tôi luôn tin rằng hạnh phúc của trẻ không đến từ những điều lớn lao, mà đến từ cách giáo viên đem lại cảm giác được yêu thương, tôn trọng và thấu hiểu. Khi trẻ cảm nhận được sự gần gũi ấy, các con sẽ tự tin, vui vẻ và hứng thú tham gia vào mọi hoạt động trong ngày.

1.3. Biện pháp 3: Tôn trọng cảm xúc của trẻ và luôn yêu thương, khích lệ trẻ

Việc tôn trọng cảm xúc và nuôi dưỡng đời sống tinh thần cho trẻ giữ vai trò đặc biệt quan trọng, nhất là đối với trẻ 5–6 tuổi – giai đoạn trẻ bắt đầu hình thành nhân cách, ý thức về bản thân và sự tự tin trong giao tiếp cũng như trong học tập. Ở độ tuổi này, trẻ rất nhạy cảm với thái độ, lời nói và cách ứng xử của cô giáo. Vì vậy, trong quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục và sinh hoạt hằng ngày, tôi luôn đặt cảm xúc của trẻ lên hàng đầu, coi đây là nền tảng để xây dựng môi trường tâm lý tích cực, an toàn và thân thiện trong lớp học.

- Thứ nhất, khuyến khích trẻ bộc lộ cảm xúc và suy nghĩ của bản thân.

Tôi xác định rằng, khi trẻ được lắng nghe và được thừa nhận cảm xúc, trẻ sẽ cảm thấy an toàn, tự tin và sẵn sàng tham gia các hoạt động. Vì vậy, giáo viên cần kiên nhẫn chờ đợi, tạo điều kiện để trẻ nói lên suy nghĩ, cảm xúc của mình, dù còn vụng về hay chưa trọn ý. Trong quá trình đó, tôi thường sử dụng những lời động viên tích cực, mang tính khích lệ như: “Cô tin con làm được”, “Con đang cố gắng rồi, mình thử lại nhé”, “Không sao cả, lần sau con sẽ làm tốt hơn”.

+ Ví dụ: Trong hoạt động phát triển vận động “ném trúng đích thẳng đứng” trẻ không tự tin, biểu hiện chán nản, tôi không vội cầm tay giúp trẻ, tôi hỏi trẻ “Con đang gặp khó khăn ở đâu?”. Sau đó, tôi động viên: “Con đã làm rất cố gắng rồi, con thử thêm một chút nữa nhé, cô tin con sẽ hoàn thành được”. Nhờ sự khích lệ đó, trẻ mạnh dạn tiếp tục thực hiện, cảm thấy tự tin hơn và hoàn thành sản phẩm trong tâm thế vui vẻ.

- Thứ hai, tạo cơ hội để trẻ tham gia thảo luận và cùng xây dựng quy tắc lớp học.

Tôi luôn coi trẻ là chủ thể của lớp học, vì vậy trẻ không chỉ lắng nghe mà còn được trực tiếp tham gia vào quá trình xây dựng các quy tắc chung. Thay vì áp đặt nội quy có sẵn, tôi gợi mở bằng những tình huống gần gũi để trẻ suy nghĩ, trao đổi và tự đưa ra giải pháp.

+ Ví dụ: Khi xây dựng nội quy cho góc xây dựng, tôi đặt câu hỏi: “Nếu hai bạn cùng muốn chơi một món đồ thì chuyện gì sẽ xảy ra?” hoặc “Làm thế nào để các bạn đều được chơi?”. Trẻ thảo luận và tự đề xuất các quy tắc như “chờ đến lượt”, “cùng nhau xây”, “không giành đồ chơi của bạn”. Khi những quy tắc này được chính trẻ thống nhất và thực hiện, các con chấp hành một cách tự giác hơn, biết nhắc nhở nhau nhẹ nhàng và dần hình thành ý thức trách nhiệm, tinh thần hợp tác trong tập thể.



Hình ảnh trẻ tự thảo luận các quy tắc khi chơi

- Thứ ba, tôn trọng quyền lựa chọn và quyết định của trẻ trong hoạt động học và chơi.

Tôi xác định rằng, khi trẻ được quyền lựa chọn và đưa ra quyết định phù hợp với nhu cầu, hứng thú của bản thân, trẻ sẽ cảm thấy mình được tôn trọng, được làm chủ hoạt động và tham gia một cách tích cực hơn. Vì vậy, trong quá trình tổ chức các hoạt động học và vui chơi, tôi luôn tạo điều kiện để trẻ được tự do lựa chọn trong phạm vi cho phép, thay vì áp đặt hay yêu cầu trẻ thực hiện theo một khuôn mẫu chung.

+ Ví dụ: Trong hoạt động tạo hình ngôi nhà, thay vì yêu cầu tất cả trẻ thực hiện cùng một mẫu sản phẩm, tôi chuẩn bị nhiều nguyên vật liệu khác nhau (giấy màu, lá cây, hạt hạt, bìa cứng...) Trẻ sẽ sáng tạo thể hiện như vẽ, xé – dán, ghép hình hoặc kết hợp nhiều kỹ thuật khác nhau. Có trẻ làm ngôi nhà có vườn hoa, có trẻ tạo thêm sân chơi, có trẻ vẽ cả gia đình đang quây quần trong ngôi nhà...

- Thứ tư, đồng hành cùng trẻ trong giải quyết xung đột thay vì làm thay.

Trong quá trình học và chơi, việc xảy ra mâu thuẫn giữa trẻ là điều khó tránh khỏi. Tôi xác định đây không phải là tình huống tiêu cực, mà là cơ hội để giáo dục trẻ kỹ năng giao tiếp, kiểm soát cảm xúc và giải quyết vấn đề. Vì vậy, khi trẻ xảy ra xung đột, tôi không phán xét đúng – sai hay giải quyết thay trẻ, mà lựa chọn cách đồng hành, hướng dẫn trẻ từng bước.

+ Ví dụ: Trong hoạt động kể chuyện, khi tổ chức cho trẻ cùng xem tranh minh họa và đóng vai nhân vật trong câu chuyện “Thỏ con đi học”, xảy ra tình huống hai trẻ cùng muốn đóng vai Thỏ con và tranh luận với nhau. Tôi nhẹ nhàng hỏi trẻ “Nếu cả hai bạn đều muốn đóng vai Thỏ con, có cách nào để cả hai bạn được công bằng?” Trẻ suy nghĩ, ý kiến như luân phiên hoặc oẳn tù tì để chọn người đóng vai trước. Tôi ghi nhận ý kiến của trẻ, khích lệ trẻ kịp thời



Hình ảnh trẻ giải quyết mâu thuẫn

- **Thứ năm, khích lệ trẻ bằng lời khen kịp thời, gắn với nỗ lực cụ thể của trẻ.** Tôi luôn chú trọng khen đúng lúc, đúng hành vi và đúng mức độ cố gắng, tránh những lời khen chung chung. Mục đích không chỉ để trẻ vui mà giúp trẻ nhận ra giá trị của quá trình nỗ lực, từ đó hình thành sự tự tin và động cơ học tập tích cực.

+ Ví dụ: Trong hoạt động khám phá, khi một trẻ mạnh dạn giơ tay trả lời dù câu trả lời chưa chính xác, tôi khích lệ: “Cô tuyên dương tinh thần phát biểu của con. Con suy nghĩ thêm một chút nữa nhé.” Nhờ vậy, trẻ không sợ sai, ngày càng tự tin bày tỏ ý kiến trước tập thể.

1.4. Giải pháp 4: Kết hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ

Để tạo tâm lý tích cực xây dựng môi trường học tập thực sự hạnh phúc, sự đồng hành của cha mẹ trẻ giữ vai trò đặc biệt quan trọng. Ngay trong buổi họp đầu năm tôi trao đổi với cha mẹ trẻ về tầm quan trọng của việc phối hợp xây dựng môi trường học tập tích cực cho trẻ, đồng thời nhấn mạnh ý nghĩa của lớp học hạnh phúc đối với sự phát triển toàn diện của trẻ. Qua đó, cha mẹ trẻ nhận thức được vai trò của mình trong việc đồng hành cùng giáo viên để tạo môi trường học tập thân thiện, vui vẻ, khuyến khích trẻ tự tin và chủ động trong các hoạt động học tập và vui chơi.

Tôi thường xuyên trao đổi với cha mẹ trẻ vào giờ đón và trả trẻ để cập nhật tình hình sức khỏe, tâm lý và nhu cầu của trẻ trong ngày. Việc trao đổi thường xuyên giúp cha mẹ trẻ hiểu rõ quá trình học tập – vui chơi của con. Ngoài ra tôi thiết kế bảng tuyên truyền ngay trước cửa lớp với hình ảnh hoạt động nổi bật, hướng dẫn cha mẹ trẻ cách tạo các hoạt động, tình huống, trò chơi và thói quen tích cực, giúp trẻ có tâm lý thoải mái, an toàn và tự tin khi ở nhà. Tuyên truyền cha mẹ trẻ dành thời gian trò chuyện, lắng nghe trẻ chia sẻ cảm xúc sau mỗi ngày; tạo điều kiện cho trẻ tự lựa chọn trò chơi, tự tham gia các công việc nhỏ trong gia đình; kịp thời động viên, khích lệ khi trẻ cố gắng, thay vì so sánh hoặc trách phạt.

- Ví dụ: Khi tôi nhận thấy một số trẻ còn rụt rè, ít chia sẻ cảm xúc hoặc dễ cáu gắt, tôi đã trao đổi cụ thể với cha mẹ về nguyên nhân và thống nhất cách hỗ trợ trẻ tại nhà. Tôi hướng dẫn cha mẹ dành thời gian trò chuyện cùng trẻ vào buổi tối, hỏi trẻ những câu hỏi đơn giản như: “Hôm nay con vui điều gì?”, “Có điều gì làm con chưa vui không?”, đồng thời lắng nghe và phản hồi nhẹ nhàng, khích lệ để trẻ mạnh dạn bộc lộ suy nghĩ của mình.

+ Khuyến khích cha mẹ trẻ giao cho trẻ tự sắp xếp đồ chơi, tham gia dọn bàn ăn, tự lựa chọn quần áo, hoặc xách một món đồ nhỏ khi đi chợ... Khi trẻ hoàn thành nhiệm vụ, cha mẹ được khuyến khích khen ngợi kịp thời, tập trung vào sự cố gắng của trẻ, giúp trẻ cảm thấy được tôn trọng và tự tin hơn.



Hình ảnh tuyên truyền với cha mẹ trẻ

Bên cạnh trao đổi trực tiếp, tôi sử dụng các nhóm Zalo, Facebook của lớp để thông tin hai chiều diễn ra nhanh chóng, thuận lợi. Nhờ đó, cha mẹ trẻ thường xuyên theo dõi sự tiến bộ của con, đồng thời chia sẻ kịp thời những vấn đề trẻ gặp phải tại nhà để giáo viên hỗ trợ phù hợp. Cách kết nối này tạo ra vòng tròn hợp tác tích cực, giúp trẻ luôn được bao bọc trong sự quan tâm và yêu thương từ cả gia đình lẫn nhà trường.

Nhìn chung, sự phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ đã góp phần quan trọng trong việc hình thành môi trường tâm lý tích cực cho trẻ. Trẻ đến lớp với tâm thế vui vẻ, được yêu thương, được khích lệ, và cảm nhận rõ rằng lớp học là nơi an toàn – hạnh phúc để trẻ phát triển toàn diện.

1.5. Ưu điểm của các giải pháp:

Các giải pháp được xây dựng dựa trên quan điểm giáo dục “Lấy trẻ làm trung tâm”, phù hợp với mục tiêu đổi mới giáo dục mầm non hiện nay. Giáo viên không chỉ chú trọng truyền đạt kiến thức mà còn quan tâm đến cảm xúc, nhu cầu và sự phát triển tâm lý của trẻ; tạo môi trường học tập tích cực, thân thiện và hạnh phúc cho trẻ.

Các giải pháp đều xuất phát từ thực tế chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp học mầm non, dễ thực hiện và không đòi hỏi đầu tư nhiều kinh phí. Giáo viên có thể

linh hoạt áp dụng trong các hoạt động hằng ngày như học tập, vui chơi, ăn ngủ, hoạt động ngoài trời hay phối hợp với cha mẹ trẻ.

Các giải pháp không chỉ tác động tích cực đến trẻ mà còn ảnh hưởng đến giáo viên và cha mẹ trẻ. Trẻ trở nên mạnh dạn, tự tin, biết chia sẻ và hợp tác hơn; giáo viên đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động; cha mẹ trẻ nâng cao nhận thức và phối hợp tốt hơn trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

Thông qua môi trường tâm lý tích cực, trẻ được hình thành những kỹ năng và phẩm chất cần thiết như: tự tin, giao tiếp, hợp tác, kiểm soát cảm xúc và giải quyết vấn đề. Đây là nền tảng quan trọng giúp trẻ phát triển toàn diện và sẵn sàng bước vào lớp Một.

1.6. Nhược điểm của các giải pháp (nếu có):

- Đòi hỏi giáo viên phải kiên nhẫn, linh hoạt và đầu tư nhiều tâm sức trong suốt cả năm học;
- Hiệu quả phụ thuộc vào mức độ phối hợp của cha mẹ trẻ; với những gia đình bận rộn, việc duy trì liên lạc thường xuyên gặp khó khăn;
- Một số trẻ có đặc điểm tính cách khó thay đổi, cần thời gian và sự kiên trì lâu dài hơn.

2. Tính mới, tính sáng tạo của các giải pháp mới

- Từ phương pháp giáo dục chú trọng quản lý nề nếp, truyền đạt kiến thức một chiều, sáng kiến đã chuyển sang phương pháp giáo dục tích cực, lấy trẻ làm trung tâm, chú trọng cảm xúc, nhu cầu và sự phát triển tâm lý của từng trẻ.
- Các hoạt động giáo dục được tổ chức linh hoạt, sáng tạo thông qua trò chơi, tình huống trải nghiệm, hoạt động thực tế và ứng dụng công nghệ như Canva, video, hiệu ứng hình ảnh... giúp trẻ hứng thú, chủ động và tích cực hơn trong học tập, vui chơi.
- Giáo viên không còn giữ vai trò chủ yếu là quản lý và điều khiển hoạt động mà trở thành người đồng hành, hỗ trợ, khích lệ và tôn trọng cảm xúc của trẻ. Trẻ được tự do lựa chọn, bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc và tham gia xây dựng quy tắc lớp học.
- Sáng kiến chú trọng giáo dục cảm xúc và kỹ năng xã hội cho trẻ thông qua các tình huống thực tế hằng ngày như: giải quyết mâu thuẫn, hợp tác khi chơi, chia sẻ cảm xúc, xử lý tình huống giao tiếp... Đây là điểm mới nổi bật so với các giải pháp cũ vốn chủ yếu tập trung vào kiến thức và nề nếp.
- Việc phối hợp với cha mẹ trẻ được thực hiện thường xuyên, đa dạng bằng nhiều hình thức như trao đổi trực tiếp, tuyên truyền qua bảng thông tin, nhóm Zalo, Facebook... giúp tạo sự thống nhất giữa gia đình và nhà trường trong xây dựng môi trường tâm lý tích cực cho trẻ.

3. Khả năng nhân rộng của sáng kiến:

“Biện pháp tạo môi trường tâm lý tích cực giúp xây dựng lớp học hạnh phúc cho trẻ 5-6 tuổi” đã được tôi áp dụng thực tế tại lớp B5 và bước đầu mang lại những chuyển biến rõ rệt. Trẻ mạnh dạn hơn trong giao tiếp, tích cực tham gia các hoạt động, biết thể hiện cảm xúc của bản thân và đến lớp với tâm thế vui vẻ, không còn tâm lý sợ sệt hay căng thẳng. Không khí lớp học trở nên thân thiện, gắn kết, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển toàn diện của trẻ.

Điều kiện để áp dụng biện pháp một cách hiệu quả:

- Giáo viên, Ban giám hiệu, cha mẹ trẻ cần hiểu rõ tầm quan trọng của môi trường tâm lý tích cực đối với sự phát triển nhân cách, cảm xúc và kỹ năng xã hội của trẻ.
- Hoạt động giáo dục phải diễn ra thường xuyên, liên tục. Các hoạt động xây dựng tâm lý tích cực cần được tổ chức định kỳ để hình thành thói quen tốt cho trẻ. Mọi hoạt động học, chơi, ăn, ngủ đều hướng tới sự thoải mái, vui vẻ, gần gũi, giúp trẻ cảm nhận được sự an toàn khi ở lớp.
- Điều kiện về môi trường và học liệu: Lớp học cần được bố trí không gian mở, màu sắc hài hòa, đồ dùng – đồ chơi phong phú, an toàn, tạo cảm giác được chăm sóc, được yêu thương.
- Phạm vi áp dụng của sáng kiến: Trong tất cả đơn vị trường mầm non và ngành

4. Hiệu quả áp dụng, lợi ích thu được từ sáng kiến

Sau khi thực hiện nghiên cứu đề tài và áp dụng vào thực tế trên lớp học tại trường **“Biện pháp tạo môi trường tâm lý tích cực giúp xây dựng lớp học hạnh phúc cho trẻ 5-6 tuổi”** Với kinh nghiệm của bản thân, sự ủng hộ tích cực của cha mẹ trẻ và đồng nghiệp cùng sự quan tâm, chỉ đạo của Ban lãnh đạo nhà trường. Tôi đã tìm ra những giải pháp tích cực phù hợp để nâng cao hiệu quả trong việc tạo môi trường tâm lý xây dựng lớp học hạnh phúc cho trẻ ở lớp tôi đạt được những kết quả đáng phân khởi.

*** Hiệu quả về kinh tế**

Các giải pháp được thực hiện chủ yếu bằng việc tận dụng cơ sở vật chất, đồ dùng, đồ chơi và nguyên vật liệu sẵn có tại lớp học, không đòi hỏi đầu tư nhiều kinh phí. Giáo viên linh hoạt sử dụng các nguyên vật liệu mở, nguyên vật liệu tái chế và ứng dụng công nghệ miễn phí như Canva, video, hình ảnh... nên tiết kiệm chi phí nhưng vẫn mang lại hiệu quả giáo dục cao.

Bên cạnh đó, môi trường lớp học sạch sẽ, an toàn, thân thiện giúp hạn chế nguy cơ mất an toàn, giảm tình trạng trẻ căng thẳng, lo lắng hoặc không muốn đến lớp; góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ một cách bền vững.

*** Hiệu quả về khoa học**

Sáng kiến được xây dựng dựa trên đặc điểm tâm sinh lý của trẻ 5–6 tuổi và quan điểm giáo dục **“Lấy trẻ làm trung tâm”**, phù hợp với định hướng đổi mới

giáo dục mầm non hiện nay.

Các giải pháp góp phần đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của trẻ. Trẻ được trải nghiệm, giao tiếp, chia sẻ cảm xúc và tham gia giải quyết tình huống thực tế, từ đó giúp phát triển kỹ năng cảm xúc – xã hội, khả năng hợp tác, tự tin và kiểm soát cảm xúc.

- Giáo viên nâng cao kỹ năng xây dựng môi trường tâm lý tích cực, kỹ năng tổ chức hoạt động linh hoạt và kỹ năng giáo dục cảm xúc cho trẻ trong quá trình chăm sóc, giáo dục.

*** Hiệu quả về xã hội**

Đối với giáo viên: Tạo được hứng thú cho trẻ khi trẻ tham gia mọi hoạt động ở lớp và ở trường. Tình cảm yêu thương gần bó của cô và trò, trẻ yêu thích khi đến lớp, cô tự tin thoải mái vui vẻ với trẻ. Lan tỏa được cho đồng nghiệp những ý tưởng về xây dựng lớp học hạnh phúc. Yêu trường yêu lớp, yêu nghề mến trẻ. Được sự tin tưởng, đánh giá cao, từ đồng nghiệp, học sinh, cha mẹ trẻ yêu quý, kính trọng.

Đối với cha mẹ trẻ: Cha mẹ trẻ cảm thấy hạnh phúc trên sự thay đổi của trẻ, tin tưởng vào cô giáo và nhà trường, yên tâm khi gửi con đến lớp, thông cảm với những khó khăn của cô. Cha mẹ trẻ nhiệt tình hưởng ứng, ủng hộ các nguyên vật liệu, đồ dùng đồ chơi tạo môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học hạnh phúc, phong phú, giàu sự ấm áp yêu thương và chia sẻ.

Đối với trẻ: Việc giáo viên kiên trì lắng nghe – tôn trọng cảm xúc của trẻ, khuyến khích trẻ đưa ra quyết định trong hoạt động, tạo điều kiện cho trẻ lựa chọn vai chơi, góc chơi, đồ chơi... đã đem lại nhiều thay đổi tích cực:

Sau khi áp dụng các biện pháp, kết quả trên trẻ so với đầu năm đã có chuyển biến rõ rệt đạt kết quả mong đợi. Với số trẻ được khảo sát/ tổng số trẻ là $31 / 31 = 100 \%$. Kết quả khảo sát cụ thể như sau:

Kết quả khảo sát									
TT	Tiêu chí	Trước khi áp dụng đề tài				Sau khi áp dụng đề tài			
		Đạt	Tỉ lệ	Chưa đạt	Tỉ lệ	Đạt	Tỉ lệ	Chưa đạt	Tỉ lệ
		Trẻ	%	Trẻ	%	Trẻ	%	Trẻ	%
1	- Trẻ biết thể hiện cảm xúc, bộc lộ suy nghĩ, tính cách của bản thân.	10/31	32%	21/31	68%	26/31	84	5/31	16

Kết quả khảo sát									
TT	Tiêu chí	Trước khi áp dụng đề tài				Sau khi áp dụng đề tài			
		Đạt	Tỉ lệ	Chưa đạt	Tỉ lệ	Đạt	Tỉ lệ	Chưa đạt	Tỉ lệ
		Trẻ	%	Trẻ	%	Trẻ	%	Trẻ	%
2	- Trẻ chủ động tự tin giao tiếp với mọi người.	11/31	35%	20/31	65%	27/31	87	4/31	13
3	- Trẻ tham gia các hoạt động tích cực hứng thú, yêu thích đến trường, lớp	15/31	48%	21/31	52%	31/31	100	0/31	0

Qua bảng khảo sát 3 tiêu chí, có thể thấy sự chuyển biến rõ rệt ở năng lực cảm xúc – giao tiếp – tâm lý tích cực của trẻ. Cụ thể:

+ Với tiêu chí: Trẻ biết thể hiện cảm xúc, bộc lộ suy nghĩ và tính cách của bản thân: Đầu năm trẻ chỉ đạt 32%, cuối năm trẻ đạt 84% cho thấy phần lớn trẻ đã phát triển tốt khả năng này, chỉ còn 5/31 trẻ chưa đạt tôi vẫn đang tiếp tục khuyến khích, động viên trẻ thông qua các hoạt động.

+ Tiêu chí: Trẻ chủ động, tự tin giao tiếp với mọi người trẻ đạt 87% cho thấy sự thay đổi rất rõ rệt trong hành vi giao tiếp của trẻ. Năng lực hợp tác giữa trẻ với trẻ cũng được tăng lên rõ rệt, góp phần hình thành kỹ năng xã hội quan trọng cho giai đoạn chuẩn bị vào lớp 1. Số trẻ chưa đạt còn 4 trẻ tôi tiếp tục tạo môi trường thân thiện, không áp đặt, giúp trẻ dần mở lòng và mạnh dạn hơn.

+ Tiêu chí: Trẻ tham gia tích cực các hoạt động, hứng thú và yêu thích đến trường, đến lớp: Trẻ đạt 100%, không còn trẻ nào chưa đạt. Điều này phản ánh rõ hiệu quả của các biện pháp đã triển khai trong quá trình đổi mới tổ chức hoạt động tại lớp

*** Các hiệu quả khác**

Giúp xây dựng mối quan hệ gần gũi, tin tưởng giữa cô và trẻ, giữa trẻ với trẻ; từ đó hình thành tập thể lớp đoàn kết, yêu thương và biết chia sẻ. Tạo động lực cho giáo viên mạnh dạn đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động, nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng giáo dục cảm xúc và khả năng ứng dụng công nghệ trong giảng dạy. Góp phần hình thành cho trẻ những phẩm chất và kỹ năng cần thiết như: tự tin, mạnh dạn, hợp tác, giao tiếp, biết kiểm soát cảm xúc và giải quyết vấn đề trong cuộc sống hằng ngày.

D. PHẦN KẾT LUẬN

1. Vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của sáng kiến

- Việc xây dựng môi trường tâm lý tích cực để hình thành lớp học hạnh phúc cho trẻ 5–6 tuổi là nhiệm vụ có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong giáo dục mầm non hiện nay. Một môi trường giáo dục an toàn, ấm áp, tôn trọng và đầy yêu thương không chỉ giúp trẻ phát triển cảm xúc lành mạnh, mà còn thúc đẩy sự hình thành nhân cách, kỹ năng xã hội và khả năng học tập toàn diện.

- Qua quá trình triển khai sáng kiến, kết quả thu được cho thấy: Trẻ mạnh dạn, cởi mở và tự tin hơn khi giao tiếp với cô giáo và bạn bè; hứng thú khi tham gia các hoạt động trong ngày và thể hiện mong muốn được đến trường mỗi ngày; biết chia sẻ, đồng cảm, hợp tác cùng bạn. Bản thân giáo viên hiểu trẻ nhiều hơn, chủ động điều chỉnh phương pháp phù hợp với tâm lý và nhu cầu của từng cá nhân.

2. Bài học kinh nghiệm rút ra

- Xây dựng lớp học hạnh phúc phải bắt đầu từ trái tim yêu thương và sự tôn trọng chân thành của giáo viên đối với từng trẻ. Sự kiên nhẫn, linh hoạt và đồng hành thực sự của giáo viên trong mọi hoạt động chính là chìa khóa tạo nên môi trường tâm lý tích cực bền vững.

3. Kiến nghị và đề xuất

- Nhà trường tăng cường tham mưu và huy động các nguồn lực xã hội hóa nhằm xây dựng môi trường học tập thân thiện, phong phú cả trong và ngoài lớp; phát triển các khu trải nghiệm như vườn cổ tích, khu chơi cát – nước, không gian cảm giác để hỗ trợ trẻ phát triển tâm lý tích cực.

- Tổ chức cho giáo viên được đi tham quan môi trường lớp học ở một số các trường trong xã và ngoài tỉnh để học tập.

*** Cam kết không sao chép, vi phạm bản quyền**

Tôi xin cam đoan mọi thông tin và nội dung nêu trong Bản mô tả sáng kiến là trung thực, đúng sự thật. Đây là sáng kiến do bản thân tôi tự nghiên cứu, áp dụng trong thực tiễn dạy học tại Trường Mầm non Thanh Hải. Tôi không sao chép, vi phạm bản quyền và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thanh Lâm, ngày 12 tháng 5 năm 2026

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ

TÁC GIẢ

Phạm Thị Hằng

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), Tài liệu bồi dưỡng giáo viên mầm non thực hiện chương trình giáo dục mầm non, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), Tài liệu bồi dưỡng giáo viên mầm non về chuyển đổi số trong giáo dục, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022), Hướng dẫn xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong cơ sở giáo dục mầm non.
4. Nguyễn Ánh Tuyết (Chủ biên), Tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
5. Tài liệu tập huấn chuyên đề “Xây dựng trường học hạnh phúc trong cơ sở giáo dục mầm non”, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

STT	CẤU TRÚC CỦA BIỆN PHÁP	Trang
	A. THÔNG TIN CHUNG	
1	B. PHẦN MỞ ĐẦU	1
2	1. Bối cảnh của sáng kiến	1
3	2. Lý do chọn biện pháp	2
4	3. Phạm vi và đối tượng nghiên cứu	3
5	3.1. Phạm vi của nghiên cứu	3
6	3.2. Đối tượng nghiên cứu	3
7	3.3. Mục đích của sáng kiến	3
8	C. PHẦN NỘI DUNG	4
9	I. Thực trạng của nội dung cần nghiên cứu	4
10	1. Cơ sở lý luận	4
11	2. Cơ sở thực tiễn	5
12	a) Thuận lợi	6
13	b) Khó khăn	6
14	II. Nội dung sáng kiến	7
15	1. Các giải pháp mới đã tiến hành giải quyết vấn đề	7
16	1.1. Giải pháp 1: Xây dựng môi trường đẹp, an toàn, thân thiện	7
17	1.2. Giải pháp 2: Tạo cho trẻ sự hứng thú, vui vẻ, thoải mái thông qua các hoạt động.	9
18	1.3. Giải pháp 3: Tôn trọng cảm xúc của trẻ và luôn yêu thương, khích lệ trẻ	14
19	1.4. Giải pháp 4: Kết hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ	17
20	1.5. Ưu điểm của các giải pháp	18
21	1.6. Nhược điểm của các giải pháp (nếu có):	19
22	2. Tính mới, tính sáng tạo của các giải pháp mới	19
23	3. Khả năng nhân rộng của sáng kiến	20
24	4. Hiệu quả áp dụng, lợi ích thu được từ sáng kiến	20
25	D. PHẦN KẾT LUẬN	23
26	1. Vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của sáng kiến	23
27	2. Bài học kinh nghiệm rút ra	23
28	3. Kiến nghị và đề xuất	23